

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày 11-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Diệu Huệ và Lê Thị Tỷ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Minh H, sinh năm 1986, tại tỉnh T G. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp PQ, xã PP, huyện CT, tỉnh T G (*trước đây hộ khẩu thường trú tại ấp TT, xã TS, thành phố MT, tỉnh T G và đã cắt chuyển về địa chỉ này vào ngày 27/9/2019*); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Phạm Thị P; có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 22-10-2019, thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25-10-2019; bị cáo tại ngoại “có mặt”.

Bị hại: Anh Bùi Thanh H, sinh năm 1959. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà số 637/50, đường TL10, phường BTĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “xin vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/10/2019, Nguyễn Văn Minh H đang ngồi ăn tối thì nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen, biển số 71C4-140.76 của anh Bùi Thanh H (xe do anh Bùi Anh K đứng tên sở hữu và giao cho cha là anh H quản lý, sử dụng) để trước Khách sạn Huy Hoàng, số 211, đường VĐT, phường BTĐB, quận BT có sẵn chìa khóa xe cắm trong ổ khóa công tắc và không ai trông coi nên Minh H nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Khi đó, Minh H đến đưa xe xuống đường rồi mở công tắc xe lên và điều khiển chạy đến tỉnh T G. Trên đường đi, Minh H dừng xe lại và kiểm tra trong trong cốp

xe có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng nên lấy cất vào túi quần rồi đi tiếp. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh Thanh H mở định vị xe lên thì thấy xe đang chạy về hướng tỉnh T G nên đến Đội Cảnh sát giao thông An Lạc - Công an Thành phố Hồ Chí Minh trình báo và nhờ giúp đỡ thì Đội Cảnh sát giao thông An Lạc liền thông báo cho Cảnh sát giao thông tỉnh T G biết. Khi đó, Minh H vừa điều khiển xe chạy đến trước nhà số 15, đường DBK, Phường 3, thành phố MT thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện, kiểm tra đưa Minh H cùng với xe và điện thoại đến Công an Phường 3, thành phố MT để làm rõ về nguồn gốc của 02 loại tài sản này và lúc đó Minh H đã khai là do vừa lấy được của anh Thanh H mà có nên sự việc được chuyển giao cho Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Minh H đã khai nhận: Khi nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen, biển số 71C4-140.76 của anh Bùi Thanh H để trước Khách sạn H có sẵn chìa khóa xe cắm trong ổ khóa công tắc và không ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Khi đó, bị cáo đến lấy xe mở công tắc lên và điều khiển chạy về quê ở tỉnh T G. Lúc trên đường đi, bị cáo kiểm tra bên trong cốp xe có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng nên lấy cất vào túi quần rồi đi tiếp đến thành phố MT, tỉnh T G thì bị Cảnh sát giao thông kiểm tra bắt giữ nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của anh Thanh H có tổng giá trị là 21.500.000 đồng và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự cùng với việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Minh H ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã nêu: Bị cáo Nguyễn Văn Minh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của anh Bùi Thanh H, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có tổng giá trị là 21.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh khó khăn, có 03 con còn nhỏ, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ mức hình phạt nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Còn về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại đủ số tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm, riêng phần vật chứng đã được giải xong nên không có ý kiến.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói

sau cùng thì xin được hưởng án treo để có điều kiện nuôi dưỡng 03 người con còn nhỏ và bà mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/10/2019, bị cáo Nguyễn Văn Minh H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen, biển số 71C4-140.76 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng (có sẵn trong cốp xe) của anh Bùi Thanh H để tại trước Khách sạn H, số 211, đường VDT, phường BTDB, quận BT. Theo Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì 02 loại tài sản này có tổng giá trị là 21.500.000 đồng (trong đó xe 19.000.000 đồng, còn điện thoại 2.500.000 đồng). Do đó, bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Minh H tại Tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, những người biết việc, vật chứng thu giữ được, định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án tương xứng. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi 03 con còn nhỏ, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ mức hình phạt nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo nhất thời phạm tội và là lao động chủ yếu nuôi sống gia đình nên không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự

năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời cũng đủ sức giáo dục và răn đe bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề tự do và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại anh Bùi Thanh H đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ thì, anh H đã được nhận lại đủ số tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Future, màu đen, biển số 71C4-140.76 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu hồng của anh Bùi Thanh H, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại cho anh H nên không xét.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Minh H phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Nguyễn Văn Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày 11/03/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện CT, tỉnh T G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn Minh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Bùi Thanh H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án

được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái